

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 28-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày tháng năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn C, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1982 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố H, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; số chứng minh nhân dân: 162726716; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tuấn C1 và bà Trần Thị N; chung sống như vợ chồng với chị Lường Thị N1, không có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11-5-2004 đi cơ sở giáo dục theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định; ngày 03-5-2007 đi cơ sở giáo dục theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định; ngày 23-9-2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 28-6-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 03-12-2021, chuyển tạm giam từ ngày 12-12-2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Ông Lư Tuấn M

Ông Nguyễn Viết T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03-12-2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 84 phố Hàng Cáp, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện Trần Văn C điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-586.42 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C đã tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói giấy ăn màu trắng, bên trong là túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 3x3cm chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (C khai là ma túy “đá”) để giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu M), mời người làm chứng và đưa C về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của C chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-586.42, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 100.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn C tại địa chỉ: Đường T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định. Kết quả khám xét đã thu giữ những vật chứng sau:

Thu giữ trong góc khu bếp: 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật, kích thước khoảng 5x25cm màu xám, có gắn ống rỗng hình trụ tròn đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 5cm. Bên trong ống có 01 (một) túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 3x7cm. Bên trong túi ni-lông có:

- 01 (một) túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 3x7cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng.

- 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng.

- 01 (một) túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 1,5x2cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

- 01 (một) túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 1x1cm, bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng.

Toàn bộ vật chứng được niêm phong (ký hiệu K).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Trần Văn C. Tại Bản kết luận giám định số 1511/GĐKTHS ngày 07-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 01 túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 3x3cm, trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine, khối lượng mẫu M: 0,703gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 01 túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 1,5x2cm, trong phong bì được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine, khối lượng mẫu: 0,121gam.

- Mẫu 01 viên nén màu hồng, trong 01 túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 1x1cm, trong phong bì được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine, khối lượng mẫu 0,093gam.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng, trong 01 túi ni-lông, kích thước 3x7cm và trong 01 gói giấy bạc màu trắng, trong phong bì được niêm phong ký hiệu K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Heroine, tổng khối lượng mẫu: 1,262gam.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Trần Văn C khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29-11-2021, C đến một ngõ (không nhớ địa chỉ) trên đường Phan Bội Châu, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định rồi mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) 01 túi ni-long màu trắng, kích thước khoảng 3x7cm, bên trong có 01 túi ni-long kích thước khoảng 3x7cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, là Heroine với giá 1.200.000 đồng. Thanh niên này còn cho C thêm 01 viên nén màu hồng, là ma túy tổng hợp để cùng trong túi ni-long, kích thước 3x7cm để C dùng thử. C mang số ma túy vừa mua được về nhà, rồi lấy 01 ít Heroine trong túi ni-long, kích thước 3x7cm ra và gói vào trong 01 gói giấy bạc màu trắng; số Heroine còn lại C vẫn để ở trong túi ni-long màu trắng, kích thước khoảng 3x7cm. Sau đó C cho toàn bộ số ma túy trên vào trong 01 túi ni-long màu trắng, kích thước 3x7cm, rồi cắt số ma túy trên vào trong ống rỗng hình trụ tròn gắn với chiếc hộp nhựa hình chữ nhật, kích thước khoảng 5x25cm để trong góc khu bếp nhà C với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03-12-2021, C một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-586.42 đi từ nhà đến một ngõ (không nhớ địa chỉ) trên đường Phan Bội Châu, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại đây C gặp nam thanh niên mà vài ngày trước đó đã bán ma túy cho C để mua 200.000 đồng được 01 túi ma túy ‘đá’ chứa trong 01 túi ni-lông màu trắng, kích thước khoảng 3x3cm, bên ngoài bọc bằng lớp giấy ăn màu

trắng. C cất túi ma túy “đá” vừa mua vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà. C lấy một ít ma túy “đá” vừa mua được cho vào 01 túi ni-long màu trắng, kích thước khoảng 1,5x2cm rồi cho vào cùng trong túi ni-long màu trắng, kích thước 3x7cm, bên trong có số ma túy C cất giấu từ trước, để ở trong ống rỗng hình trụ tròn gắn với hộp nhựa hình chữ nhật để trong góc khu bếp nhà C với mục đích nếu ai hỏi mua túi ni-long đựng ma túy “đá” màu trắng, kích thước khoảng 1,5x2cm thì C sẽ bán với giá 200.000 đồng. Số ma túy “đá” còn lại trong 01 túi ni-long, kích thước khoảng 3x3cm thì C gói bên ngoài bằng giấy ăn màu trắng rồi cất vào trong túi quần bên trái đang mặc, mục đích nếu ai hỏi mua thì C sẽ bán lại với giá 250.000 đồng. Khi C điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-586.42 đi đến đầu ngõ 84 phố Hàng Cáp, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thì bị bắt giữ.

Sau đó trong quá trình điều tra, Trần Văn C thay đổi lời khai như sau: Vì bản thân C là người nghiện ma túy nên toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của C tàng trữ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSTPNĐ ngày 21-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy. Tuy nhiên bị cáo xác định toàn bộ số ma túy bị thu giữ trong người và số ma túy cất giấu tại chỗ ở là do bị cáo chỉ mua một lần duy nhất vào ngày 29-11-2021 của một người không quen biết, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Văn C tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C thay đổi lời khai, xác nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ đều mua trong một lần duy nhất, do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và chiếc hộp

đã thu giữ; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động và số tiền 100.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03-12-2021; biên bản khám xét ngày 03-12-2021; các biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định số 1511/GĐKTHS ngày 07-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03-12-2021, tại khu vực đầu ngõ 84 phố Hàng Cáp, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,703gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Đồng thời bị cáo còn tàng trữ trái phép tại nơi cư trú của mình 0,214gam Methamphetamine và 1,262gam Heroine cũng để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; toàn bộ số lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ có 02 chất ma túy là 0,917gam Methamphetamine và 1,262gam Heroine, quy đổi tổng tỷ lệ khối lượng các chất ma túy mà bị cáo tàng trữ bằng 43,58% của khối lượng cao nhất đối với một chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên bị cáo Trần Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất

ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Trần Văn C khai số ma túy mà mình tàng trữ là đã mua 02 lần của cùng một đối tượng; tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai là toàn bộ số ma túy trên chỉ mua trong 01 lần duy nhất vào ngày 29-11-2021. Xét thấy việc bị cáo mua ma túy 02 lần chỉ là lời khai duy nhất của chính bị cáo, không có chứng cứ nào khác để chứng minh; đồng thời ngoài số ma túy cất giữ trong người thì toàn bộ số ma túy còn lại đều được bị cáo cất giữ ở trong cùng 01 túi ni-lông, kích thước 3x7cm, giấu trong 01 chiếc ống hình trụ gắn với một chiếc hộp nhựa để trong góc khu bếp, do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng không có cơ sở để xác định bị cáo Trần Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Trần Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn C là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là tương đối lớn trong khung hình phạt, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Trần Văn C không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số Methamphetamine và Heroine thu giữ của bị cáo Trần Văn C là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp nhựa hình chữ nhật, kích thước khoảng 5x25cm, màu xám, có gắn ống rỗng hình trụ tròn, dài khoảng 5cm, đường kính 3cm mà bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, là đồ vật không có giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ và số tiền 100.000 đồng đều là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Trần Văn C và chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-586.42 do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 03 năm 03 tháng tù (ba năm ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 03-12-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1511/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật, kích thước khoảng 5x25cm, màu xám, có gắn ống rỗng hình trụ tròn, dài khoảng 5cm, đường kính khoảng 3cm đã cũ.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn C 01 điện thoại di động màu đen đã cũ, trên mặt có chữ NOKIA, trên máy có dòng số 351659/05/246782 và số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) chuyển theo ủy nhiệm chi số 06 ngày 24-02-2022, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-02-2022).

4. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Văn C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn